

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 28-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vàng Xuân Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trần Thị Dung;

- Bà Lê Thị Phương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lân - Thẩm tra viên, TAND tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hòa, bà Dương Thị Ngọc- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A L**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1991 tại tỉnh Lai Châu; nơi ĐKNKTT: Bản PM, xã HB, huyện NN, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thào A S, sinh năm 1964 và bà: Mùa Thị M, sinh năm 1969; Có vợ: Hạ Thị M, sinh năm 1994 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/4/2021, chuyển tạm giam từ ngày 18/4/2021 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hạ Thị M, sinh năm 1994; trú tại: Bản PM, xã HB, huyện NN, tỉnh Lai Châu (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đối với hành vi vận chuyển trái phép vật liệu nổ:

Khoảng 18 giờ ngày 09/4/2021, Thào A L trên đường đi từ chợ về nhà thì gặp một người đàn ông tự giới thiệu là người dân tộc La Hủ ở xã PU, huyện MT (L không biết họ tên, địa chỉ cụ thể), người này nói với L “có dám chở mình đi cho người ta không?”, L hỏi lại “chở đi đâu?”, người đàn ông trả lời “gần đây thôi, cách khoảng 01km, cứ cầm ra đến đây sẽ có người trả công cho 1.000.000 đồng”, L đồng ý. Sau đó người đàn ông này lấy số điện thoại của L rồi đưa cho L 01 bao tải màu vàng, nói “bên trong có thuốc nổ, cứ cầm đi về hướng xã BN, huyện Mường sẽ có người chờ lấy và trả tiền cho L”.

Sau khi nhận thuốc nổ, L điều khiển xe mô tô BKS 25B1-775.82 mang thức ăn về nhà rồi quay lại chở theo thuốc nổ đi theo hướng về xã BN, huyện MT. Khi đi được khoảng hơn 01km thì có người dùng số điện thoại 0375.938.317 gọi vào số điện thoại 0398.086.290 của L hỏi “đang ở đâu”. Sau đó, L nhìn thấy phía trước có người đứng ở ven đường gọi điện thoại nên L dừng xe xuống hỏi “có phải ông là người nhận thuốc nổ không?”, người đàn ông trả lời “đúng rồi” và bảo “mang thuốc nổ xuống dưới đường rồi đem tiền”. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, khi L và người đàn ông đó đang đi bộ ở khu vực Km H1/296 Quốc lộ 4H thuộc bản PM, xã HB, huyện NN, tỉnh Lai Châu thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên tay L đang cầm 01 bao tải màu vàng, bên trong có 14 thỏi hình trụ tròn, có vỏ màu trắng và 01 thỏi hình trụ tròn có vỏ màu nâu, kèm 17 kíp nổ điện màu trắng, một đầu gắn hai dây điện màu xanh, đỏ còn người đàn ông đi cùng L đã bỏ chạy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã tiến hành truy đuổi nhưng không bắt được.

Các biên bản mở niêm phong, giám định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 10/4/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu: 14 thỏi hình trụ tròn có vỏ màu trắng có tổng khối lượng là 2.900 gam (trích 200 gam kí hiệu M1 gửi giám định); 01 thỏi hình trụ tròn bên trong là chất nhựa dẻo màu vàng có vỏ màu nâu, tổng khối lượng 200gam (trích 100 gam kí hiệu M2 gửi giám định); 17 kíp nổ điện màu trắng (trích 02 kíp nổ, kí hiệu M1, M2, gửi giám định).

Kết luận giám định số 289/GĐ-KTHS, ngày 15/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*Mẫu vật (kí hiệu M1) gửi giám định là thuốc nổ; loại: thuốc nổ Nhũ tương (LT1-31). Mẫu vật (kí hiệu M2) gửi giám định không đủ cơ sở để kết luận.*”

Kết luận giám định số 2811/C09-P2, ngày 20/4/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “*Mẫu vật ký hiệu M1 và M2 gửi giám định đều là kíp nổ điện vỏ nhôm, kíp nổ đều là phụ kiện nổ thuộc nhóm vật liệu nổ, kíp nổ có tác dụng kích nổ thuốc nổ. Tất cả số kíp nổ trên đều còn sử dụng được.*”

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy:

Trong quá trình bắt quả tang Thào A L về hành vi vận chuyển trái phép vật liệu nổ. Cơ quan điều tra còn thu giữ trong túi quần bên phải Thào A L đang mặc có 04 viên màu hồng (nghĩ là ma túy loại hồng phiến), trong đó 02 viên màu hồng được gói trong mảnh nilon màu xanh và 02 viên màu hồng được gói trong mảnh

nilon màu đỏ. Tại thời điểm bắt quả tang, L khai nhận bản thân nghiện chất ma túy, 04 viên ma túy đang cất giữ trong túi quần của bị cáo mà Cơ quan điều tra đã thu giữ là ma túy loại hồng phiến là của bị cáo nhưng bị cáo không nhớ mua của ai và để vào túi quần từ khi nào.

Để có cơ sở xác định khối lượng, loại chất ma túy đã thu giữ của L, ngày 10/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu cùng các cơ quan chức năng mở niêm phong, giám định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả xác định 04 viên ma túy màu hồng có tổng khối lượng là 0,4 gam (trích 02 mẫu viên nén gửi giám định loại chất ma túy).

Kết luận giám định số 290/GĐ-KYHS, ngày 19/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “02 (hai) Mẫu viên nén màu hồng (kí hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy, loại: *Methamphetamine*”.

Bản cáo trạng số: 66/CT-VKSLC.P1, ngày 04/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị can Thào A L về các tội “Vận chuyển trái phép vật liệu nổ” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 305; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Do vậy, đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, không thay đổi, bổ sung và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 350; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép vật liệu nổ”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo từ 24 tháng đến 36 tháng tù. Xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu, tiêu hủy gồm: 02 mảnh nilon đã qua sử dụng, mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGD số 290/GĐ-KTHS ngày 19/4/2021 của PC09 Lai Châu, 01 bao tải màu vàng đã qua sử dụng, số thuốc nổ và kíp nổ còn lại sau giám định gồm 2.880 gam thuốc nổ Nhũ tương (LT1-31), 179 gam chất dẻo màu vàng không xác định và 17 kíp nổ. Tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động loại nhãn hiệu Realme màu xanh. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa và cho rằng nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo một phần do hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức có phần còn hạn chế. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm của mình. Bản thân chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 350; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xem xét giảm nhẹ ở mức thấp nhất của khung hình phạt, miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm không có ý kiến đối đáp với người bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử khi nghị án xem xét, quyết định.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, nhất trí với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa công khai ngày hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 09/4/2021, tại khu vực Km H1/296 Quốc lộ 4H thuộc bản PM, xã HB, huyện NN, tỉnh Lai Châu, Thào A L đang vận chuyển trái phép 14 thời hình trụ vỏ màu trắng có tổng khối lượng 2.900 gam thuốc nổ Nhũ tương (LT1-31), 17 kíp nổ điện vỏ nhôm để kiểm lòi và tàng trữ trái phép 0,4 gam Methamphetamine thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về vận chuyển, quản lý vật liệu nổ; xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước ta đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng tới trật tự, an toàn xã hội của địa phương và đây còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi và thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Vận chuyển trái phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay là cần thiết. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét, quyết định mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

[3] Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Không có.

[3.2] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở địa bàn có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, chưa có tiền án tiền sự, đây là lần đầu tiên phạm tội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do vậy, Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng để trừng phạt và làm gương cho những người khác đang có ý định phạm tội. Đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung và đảm bảo chính sách nhân đạo của Nhà nước ta.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án gồm:

Đối với vật chứng tại Kho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định theo KLGD số 290/GĐ-KTHS, ngày 19/4/2021 của PC09, Công an tỉnh Lai Châu gồm 0,24 gam Methamphetamine, là vật Nhà nước quản lý, cấm lưu hành; 01 mảnh nilon màu đỏ và 01 mảnh nilon màu xanh đã qua sử dụng là vật dùng để gói Methamphetamine và không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh là công cụ sử dụng để liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội cần tuyên tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với vật chứng được bảo quản tại kho Chi nhánh công nghiệp hóa chất mỏ Lai Châu:

- Một bao tải màu vàng đã qua sử dụng, là vật không còn giá trị sử dụng. Số thuốc nổ và kíp nổ còn lại sau giám định, không rõ nguồn gốc, xuất xứ là vật Nhà nước quản lý, cấm lưu hành gồm: 2.880 gam thuốc nổ Nhũ tương (LT1-31); 179 gam chất dẻo màu vàng, vỏ màu nâu không xác định; 17 ống kim loại hình trụ được gắn dây điện cần tuyên tịch thu, tiêu hủy (Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai

Châu, Cục thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu, Chi nhánh Công nghiệp hóa chất mỏ Lai Châu có trách nhiệm phối hợp thực hiện).

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về những vấn đề khác của vụ án:

Đối với 200 gam chất dẻo màu vàng, vỏ màu nâu (trích 100 gam gửi giám định kí hiệu M2) thu giữ của Thào A L sau khi tiến hành giám định không cho kết quả ở phương pháp hóa lý theo Thông tư số 33/2021/TT-BCA ngày 29/3/2021. Tại Kết luận số 289/GĐ-KTHS ngày 15/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận “Mẫu vật (kí hiệu M2) gửi giám định không đủ cơ sở để kết luận”, do đó không có cơ sở để xử lý.

Số thuốc nổ, kíp nổ mà Công an thu giữ, Thào A L khai là do một người đàn ông tự giới thiệu là người dân tộc La Hủ, ở xã PU, huyện MT (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) thuê L vận chuyển với giá 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân của người đàn ông này nên không có cơ sở điều tra và xử lý trong cùng vụ án.

Số điện thoại 0375.938.317 là của người đàn ông nhận thuốc nổ ngày 09/4/2021. Quá trình điều tra xác định, số thuê bao 0375.938.317 được đăng ký thuê bao trả trước của Lù Thị Sạch, sinh năm 1990, trú tại bản Lở Thàng, xã Thèn Sin, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Tại cơ quan điều tra, Sạch khai hiện không sử dụng số điện thoại này do Sạch đã làm mất điện thoại vào cuối năm 2019 và không báo mất cũng không yêu cầu cấp lại, nên hiện tại ai sử dụng số điện thoại này thì Sạch không biết. Do đó, không có cơ sở để điều tra làm rõ, đối tượng nhận thuốc nổ của Thào A L ngày 09/4/2021.

Về số ma túy Công an thu giữ trong túi quần bên phải của Thào A L. L không khai rõ nguồn gốc số ma túy nên không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 55 Bộ luật hình sự; Các Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2026/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Thào A L phạm các tội “*Vận chuyển trái phép vật liệu nổ*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thào A L 01 (một) năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép vật liệu nổ*”, 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội mà bị cáo phải chấp hành là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 4 năm 2021.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy gồm: 0,24 gam Methamphetamine còn lại sau giám định theo KLGD số 290/GĐ-KTHS, ngày 19/4/2021 của PC09 công an tỉnh Lai Châu; Một mảnh nilon màu đỏ và một mảnh nilon màu xanh đã qua sử dụng.

Tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước một điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu xanh, điện thoại cũ đã sử dụng. Kèm theo 01 sim điện thoại.

(Tình trạng vật chứng như mô tả chi tiết trong Biên bản giao, nhận vật chứng hồi 10 giờ 05 phút, ngày 08/11/2021 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu và Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Lai Châu).

Tịch thu, tiêu hủy gồm: 2.880 gam thuốc nổ Nhũ tương (LT1-31); 179 gam chất dẻo màu vàng, vỏ màu nâu không xác định; 17 ống kim loại hình trụ được gắn dây điện; một bao tải màu vàng đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như mô tả chi tiết trong Thông báo số: 143/TB-VKS, ngày 01/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu về vụ án có vật chứng đang được bảo quản tại Kho Chi nhánh công nghiệp hóa chất mỏ Lai Châu)

4. Miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam C.A tỉnh;
- Chi nhánh công nghiệp hóa chất mỏ Lai Châu;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vàng Xuân Hiệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)